

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16/10/2018

*V/v: Yêu cầu thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Văn Cương

Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 370/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 về việc: Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXX-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tạ Ngọc T, sinh năm 1985

HKTT : Số 3, tổ 26, phường DV, quận CG, TP Hà Nội

Hiện ở: Số 3, ngách 1/201 CG, tổ 26, phường DV, quận CG, TP Hà Nội (*Có mặt*)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Vân T1, sinh năm 1984

HKTT: Tổ 5, phường PĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội

Hiện ở: Số 18, ngõ 83 đường CHM, tổ 5, phường PĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội
(*Có mặt khi xét xử, bỏ về khi tuyên án*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/5/2018 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Tạ Ngọc T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Vân T1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 482/2017/QĐST-HNGĐ ngày

09/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội. Anh chị có 02 con chung là: Cháu Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007 và Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010. Khi ly hôn anh chị đã thỏa thuận chị T1 được nuôi cả 2 con chung, anh T đóng góp phí tôn nuôi con mỗi cháu 02 triệu đồng/tháng. Trong quyết định cũng ghi nhận “Anh Tạ Ngọc T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản”. Tuy nhiên, kể từ ngày anh chị ly hôn, chị T1 không cho anh chăm sóc, gặp gỡ, thăm nom, gửi quần áo, quà tặng cho con. Anh đến nhà nhiều lần chị T1 không tiếp, cấm không cho các con gặp anh, người nhà chị T1 cũng cản không cho anh gặp các con nên có lần đã xảy ra va chạm công an phường phải đến can thiệp, ngăn chặn. Những lúc nhớ con, anh thường phải đến trường học để thăm con nhưng chị T1 cũng gây khó khăn, dẫn cô giáo, ngăn các con không cho gặp bố tại đây. Chị T1 không những ngăn cản tình cảm bố con anh mà khi Bố mẹ anh (ông bà nội) đến thăm các cháu thì chị T1 và gia đình cũng chỉ cho thăm tại nhà chị T1, không được đón về chơi khiến gia đình anh rất bất bình. Mặt khác, kể từ ngày chị T1 trực tiếp chăm sóc con chung, Chị luôn chia rẽ tình cảm bố con, nói nhiều điều không đúng về anh, đe dọa con không cho về với bố, ông bà nội nên các con luôn sợ sệt anh.

Về điều kiện nuôi con : hiện nay anh đang làm tại Công ty TNHH Kỹ thuật số Toàn Cầu. Địa chỉ: Số 9, ngõ 201 đường CG, DV, CG, Hà Nội. Thu nhập ổn định khoảng hơn 12 triệu đồng/tháng. Anh làm việc theo giờ hành chính. Về chỗ ở : Anh đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại số 3 ngách 1/201 CG, tổ 26 phường DV, quận CG. Anh thấy hoàn toàn có đủ điều kiện để chăm sóc con chung. Anh có nguyện vọng nuôi cả hai con chung, nếu không được, anh xin nuôi cháu lớn Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007. Cháu Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010 còn nhỏ nên anh đồng ý để chị T1 tiếp tục nuôi dưỡng. Không ai phải đóng góp phí tôn nuôi con.

Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn chị Nguyễn Thị Vân T1 trình bày:**

Chị và anh Tạ Ngọc T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 482/2017/QĐST-HNGĐ ngày 09/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội. Anh chị có 02 con chung là: Cháu Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007 và Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010. Khi ly hôn anh chị đã thỏa thuận chị T1 được nuôi cả 2 con chung, anh T đóng góp phí tôn nuôi con mỗi cháu 02 triệu đồng/tháng. Nay anh T xin thay đổi nuôi con chị không đồng ý vì: Chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi con, đưa đón, dạy dỗ con học tập hàng ngày. các con có nguyện vọng xin được ở với chị. Chị sẵn sàng để anh T nuôi cả 2 con chung vì không muốn tách 2 con ra nhưng trong giấy tờ vẫn phải ghi tên chị. Nếu anh T đồng ý để chị nuôi con, chị không ngăn cản mà sẽ tạo điều kiện hết sức để anh T được thăm, đón, chăm sóc con.

Về điều kiện nuôi con: hiện nay chị đang làm kế toán ở Công ty TNHH Nam Vũ. Địa chỉ: Số 9, ngõ 59 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội. Thu nhập ổn định giao

động từ 9.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra chị còn làm kế toán thêm cho công ty khác, thời gian làm việc do chị chủ động, vì vậy chị có thời gian chăm sóc con. Về chỗ ở: Chị đang sinh sống chung cùng bố mẹ đẻ, vợ chồng em trai ruột chị ở số 18, ngõ 83 đường CHM, tổ 5 phường PD, quận Long Biên.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vào hòa giải ngày 26/6/2016, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Các đương sự đã được công khai toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, không ai có ý kiến gì, không xuất trình gì thêm và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn xuất trình thêm lời khai của hai con chung, đơn xác nhận của Hội phụ nữ và không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết vụ án. Nguyên đơn, chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn bỏ về khi tuyên án không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh Tạ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Vân T1 có 02 con chung là: Cháu Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007 và Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010 hiện đều đang ở với chị T1. Xét yêu cầu thay đổi nuôi con của anh T thấy hiện anh T có nghề nghiệp, nơi ở ổn định, bản thân chị T1 một mình nuôi 2 con, hiện lại đang sống chung với gia đình ông bà ngoại và gia đình em trai nên việc anh T xin nuôi 01 con chung là nguyện vọng chính đáng cũng là một phần san sẻ việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho chị T1 nên cần được chấp nhận. Đề nghị HĐXX giao cháu Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị T1 được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010. Không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Đương sự phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng: Ngày 03/5/2018 anh Tạ Ngọc T có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với chị Nguyễn Thị Vân T1, địa chỉ hiện ở: Số 18, ngõ 83, đường CHM, tổ 5, phường PD, Long Biên, Hà Nội gửi Tòa án. Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án Hôn nhân gia đình số 370/TLST-HNGĐ ngày 12/6/2018 với quan hệ pháp luật tranh chấp là: "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" là đúng quan hệ pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Anh Tạ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Vân T1 đã được Tòa án Nhân dân quận Long Biên giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 482/2017/QĐST-HNGĐ ngày 09/11/2017. Theo đó, về phần về con chung Tòa án quận Long Biên quyết định: “*xác định anh Tạ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Vân T1 có 02 con chung: Cháu Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007 và Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010. Giao chị T1 được nuôi cả 2 con chung, anh T đóng góp phí tổn nuôi cháu Tạ Ngọc Th 2.000.000đ/tháng; cháu Tạ Ngọc Tiến D 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 11/2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật...Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.*” Tuy nhiên, quá trình nuôi dưỡng con chung, phía anh T và gia đình anh đã không được thăm nom, chăm sóc, đón đưa các con đi chơi theo như thỏa thuận trong quyết định Ly hôn và có đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của chị T1 hiện nay thấy: chị T1 hiện đang làm kế toán cho công ty CPDDTTMQT Trường Thịnh và công ty TNHH Nam Vũ, có thu nhập bình quân 1 tháng khoảng 9.000.000đ đến 12.000.000 đồng. Như vậy, để đáp ứng được công việc của cả hai công ty thì chị T1 cũng đã mất khá nhiều thời gian. Việc đưa đón các con đi học phần lớn phải nhờ ông bà ngoại (bố mẹ đẻ chị T1). Bản thân chị ngoài việc làm ở hai công ty hàng ngày còn phải chăm sóc, dạy dỗ...các con sẽ rất vất vả nếu không nhận được sự hỗ trợ từ phía những người thân.

Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của anh T thấy: Hiện nay anh T đang làm nhân viên kinh doanh tại Công ty TNHH Kỹ thuật số Toàn Cầu. Địa chỉ: Số 9, ngõ 201 đường CG, DV, CG, Hà Nội. Thu nhập ổn định khoảng hơn 12 triệu đồng/tháng. Anh làm việc theo giờ hành chính. Bản thân anh nhận thức được sự vất vả và nuôi cả hai con đối với chị T1 nên muốn san sẻ trách nhiệm, gánh nặng này với chị. Mặt khác, hai con chung của anh chị là con trai, đang ở độ tuổi thiếu niên, rất cần sự hướng dẫn, chỉ bảo, định hướng của người bố về mặt tâm sinh lý dù rằng các con đang có nguyện vọng ở với mẹ, nhưng để đảm bảo cho các con phát triển về thể chất, tinh thần, nên giao cho anh T chị T1 mỗi người nuôi một cháu. Không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con chung với ai sẽ ổn định hơn về tư tưởng, chủ động trách nhiệm của anh chị đối với các con và phù hợp với quy định tại Điều 70, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình.

Từ những nhận định trên, HĐXX thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tạ Ngọc T đối với chị Nguyễn Thị Vân T1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Vân T1 phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự
- Căn cứ các Điều 70, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014
- Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tạ Ngọc T đối với chị Nguyễn Thị Vân T1 về việc: "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

- Giao con chung là cháu Tạ Ngọc Th, sinh ngày 27/12/2007 cho anh Tạ Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Tạ Ngọc Tiến D, sinh ngày 26/10/2010 cho chị Nguyễn Thị Vân T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

"Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

- Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Vân T1 phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Tạ Ngọc T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0000553 ngày 12/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Anh T, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị T1 vắng mặt khi tuyên án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADSQ. Long Biên;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Phương Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADSQ. Long Biên;
- Các đương sự; - Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang D